TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2019/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1972

Địa chỉ cư trú: Số nhà 30 đường L, khối phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1969

Địa chỉ cư trú: Số nhà 30 đường L, khối phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Chí H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Chí H có hai con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 02/11/1994 và Nguyễn Thanh P, sinh ngày 14/01/2005. Con Nguyễn Chí T đã trưởng thành ở với ai do con quyết định. Chị Lê Thị T được quyền trực chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thanh P. Anh Nguyễn Chí H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Thanh P mỗi tháng 2.000.000đ *(hai triệu đồng)* kể từ tháng 11/2019 đến khi con đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Lê Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Chí H không thi hành án được về số tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

"Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự"

*** Về tài sản chung:** Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Chí H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Lê Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001238 ngày 15/7/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Quốc Dũng

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường B, TP H, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.